

Số: 27/QĐ-TA

M, ngày 29 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M, TỈNH D

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:** Ông Trần Văn Khánh
- 2. Thư ký phiên họp:** Bà Trương Thị Hiền Lương

Ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã M tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 27/2020/QĐ-PH ngày 23 tháng 9 năm 2020 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 18/5/1978; Giới T: Nam;

Căn cước công dân số: 030078006329. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 02/12.

ĐKKH: KDC T1, phường T2, thị xã M, tỉnh D

Nơi cư trú: Không có nơi cư trú ổn định;

Nghề nghiệp: Không.

Con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Trần Thị L, sinh năm 1935

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Tại bản án số 62/2017/HSST ngày 29/9/2017, Tòa án nhân dân huyện K tỉnh D xử phạt 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 29/9/2017, T đã thi hành xong tiền án phí. Ngày 10/6/2018, T chấp hành xong hình phạt tù.

Có sự tham gia của:

1. **Đại diện cơ quan đề nghị:** Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Phó phòng Lao động – Thương binh và xã hội thị xã M, tỉnh D. Có mặt.

2. **Đại diện Viện kiểm sát thị xã M:** Bà Nguyễn Thị Hương – Kiểm sát viên.
Có mặt

NHẬN THẤY:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Nguyễn Văn T, có hành vi vi phạm như sau:

Vào hồi 07 giờ, ngày 04/9/2020, tại khu vực cánh đồng thuộc KDC A, phường T2, thị xã M, tỉnh D, Nguyễn Văn T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroin, hình thức sử dụng dùng bơm, kim tiêm chích vào cơ thể. Khi T sử dụng ma túy xong, thì bị lực lượng Công an phường T2 phát hiện thu giữ cùng tang vật. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T đã bị Công an phường T2 lập biên bản vi phạm hành chính, thu giữ tang vật vi phạm hành chính gồm: 01 bơm kim tiêm và 01 ống nước cất.

Tại biên bản làm việc, biên bản ghi lời khai, bản tường trình: Nguyễn Văn T thừa nhận vào hồi 07 giờ, ngày 04/9/2020, tại khu vực cánh đồng thuộc KDC A, phường T2, thị xã M, tỉnh D, T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroin, sau khi sử dụng ma túy, T bị Công an phường T2 phát hiện, lập biên bản vụ việc, thu giữ cùng tang vật.

Tại biên bản xác minh của Công an phường T2, thị xã M xác định: Nguyễn Văn T là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2006, thường xuyên lang thang không nghề nghiệp và không có nơi cư trú ổn định.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020, Công an phường T2 có văn bản đề nghị Trạm y tế phường T2, thị xã M, tỉnh D xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Nguyễn Văn T. Tại các biên bản xét nghiệm, xác định tình trạng người nghiện ma túy ngày 04/9/2020; ngày 6/9/2020; ngày 07/9/2020 và phiếu trả lời kết quả xét nghiệm, xác định tình trạng người nghiện ma túy của Trạm y tế phường T2 đối với Nguyễn Văn T, xác định anh Nguyễn Văn T dương T ma túy loại Heroin.

Ngày 07 tháng 9 năm 2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường T2 ra Quyết định số 104/QĐ-UBND giao Nguyễn Văn T cho Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh D quản lý, cắt cơn, giải độc, phục hồi sức khỏe và tư vấn trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 09/9/2020, Chủ tịch UBND phường T2 ra Quyết định số 105/QĐ-UBND về việc giao lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T giao cho Công an phường T2 lập hồ sơ cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T.

Tại công văn số 226/LĐTBXH ngày 16/9/2020, Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thị xã M đề nghị Tòa án nhân dân thị xã M xem xét quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh Nguyễn Văn T với thời gian là 21 tháng.

****Tại phiên họp hôm nay:***

- Đại diện Phòng lao động - thương binh và xã hội thị xã M giữ nguyên đề nghị theo công văn số 226/LĐTBXH ngày 16/9/2020.

- Anh Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên họp và đã có đơn đề nghị Tòa án thị xã M mở phiên họp vắng mặt đối với anh T.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M: Tòa án nhân dân thị xã M đã tuân thủ theo đúng quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Từ ý kiến nêu trên, đề nghị Tòa án nhân dân thị xã M chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thị xã M, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T từ **21 đến 24 tháng**.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, ý kiến của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thị xã M, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, thì thấy:

- ***Về trình tự, thẩm quyền xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính:*** Phòng lao động thương binh và xã hội thị xã M là cơ quan đề nghị xem xét áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Căn cứ vào khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính thì thẩm quyền xem xét, áp dụng thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh D.

Người bị đề nghị anh Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên họp và có đơn đề nghị về việc vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ vào khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, Tòa án tiến hành mở phiên họp xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T phù hợp với quy định của pháp luật.

- ***Về T hợp pháp của hồ sơ:*** Về đối tượng bị đề nghị, thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính, thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính và tài liệu có trong hồ sơ cơ bản đã đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 về việc sửa đổi bổ sung Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, phù hợp với điểm b khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính và Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án. Về mẫu Biên bản vi phạm hành chính chưa đúng với Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của chính phủ chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính, cần rút kinh nghiệm, tuy nhiên sai sót này không làm ảnh hưởng đến nội dung, điều kiện áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người bị đề nghị áp dụng.

- Về hành vi vi phạm: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, có đủ cơ sở xác định: vào hồi 07 giờ, ngày 04/9/2020, Nguyễn Văn T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroin, hình thức sử dụng dùng bơm, kim tiêm chích vào cơ thể, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T đã bị lập biên bản vi phạm hành chính, hiện tại T không có nơi cư trú ổn định, sống lang thang. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn T đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, gây nguy hại cho sức khỏe, thể chất tinh thần của người sử dụng ma túy, làm ảnh hưởng đến gia đình, người thân và cộng đồng, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Về nhân thân bản thân, năm 2017 T đã bị kết án về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, sau khi chấp hành xong hình phạt tù về địa phương, T vẫn không từ bỏ được ma túy mà vẫn tiếp tục sử dụng ma túy điều đó thể hiện, T vẫn chưa có biện pháp nào cai nghiện được. Do vậy, Phòng Lao động -thương binh và xã hội thị xã M đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 95 và khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình giải quyết, Nguyễn Văn T thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính để xem xét khi áp dụng thời hạn đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T.

+ Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đã thu giữ gồm: 01 bơm kim tiêm và 01 ống nước cất đã qua sử dụng đã được tiêu hủy theo biên bản tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính ngày 11/9/2020 của Hội đồng xử lý tang vật vi phạm hành chính của Công an phường T2 nên không đặt ra xem xét xử lý.

Từ những căn cứ nêu trên, chấp nhận đề nghị của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thị xã M về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 95; khoản 1 Điều 96; khoản 2 Điều 9; khoản 2 Điều 105; Điều 107 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 về việc sửa đổi bổ sung Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh D (*Địa chỉ: thành phố C, tỉnh D*) đối với Nguyễn Văn T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 (*hai mươi mốt*) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Nguyễn Văn T có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định; Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thị xã M có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thị xã M có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thị xã M phối hợp với Công an phường Long Xuyên, thị xã M, tỉnh D.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân thị xã M;
- Phòng Lao động TBXH thị xã M;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh D;
- UBND phường T2, thị xã M;
- Công an phường T2, thị xã M;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Khánh